

D th o

**BÁO CÁO C A H I NG QU N TR
T I I H I C ÔNG TH NG NIÊN N M 2019**

I. THÀNH VIÊN H I NG QU N TR

H i ng qu n tr Công ty c ph n bê tông Hòa C m – Intimex có 03 thành viên, các thành viên H QT ang t i ch c vào ngày l p báo cáo này bao g m:

1. Ông Hà Nam - Ch t ch
2. Ông Ngô Xuân Nam - Thành viên
3. Ông Ngô V n Long - Thành viên

C n c vào i u l và tình hình th c t t i Công ty, H i ng qu n tr ã th c hi n quy n h n và nhi m v trong n m báo cáo, tham gia công tác nh h ng và giám sát ho t ng c a Ban i u hành. M t s n i dung tiêu bi u nh sau:

II. CÁC HO T NG C A H I NG QU N TR TRONG N M 2018

Trong n m 2018, H QT ã t ch c các phiên h p bàn b c, th ng nh t các n i dung thu c th m quy n c a H QT nh m m c tiêu t p trung ch o nh h ng, giám sát ho t ng, h tr k p th i cho Ban T ng Giám c thông qua vi c ban hành các Ngh Quy t, Quy t nh liên quan n nh h ng ho t ng s n xu t kinh doanh và u t ; c ng nh công tác t ch c nhân s lãnh o c a Công ty cho phù h p v i quy ch , quy nh hi n hành c a Công ty và pháp lu t.

III. K T QU GIÁM SÁT HO T NG C A BAN I U HÀNH N M 2018

Trong n m 2018, H QT ã ch o Ban i u hành trong vi c th c thi các nhi m v chi n l c tr ng tâm ã nh h ng t i các quy t nh do i h i ng c ông c ng nh H i ng qu n tr ra, c th :

- Ch o Ban i u hành th c hi n theo k ho ch n m 2018 ã c i h i ng c ông thông qua.

- Ch o Ban i u hành m r ng s n xu t, u t xây d ng các Nhà máy bê tông m i t i Th ng Bình – Qu ng Nam, Dung Qu t – Qu ng Ngãi.

- H tr Ban i u hành v các công tác qu n lý i u hành, t ch c nhân s , lao ng t i n l ng nh m nâng cao hi u qu s n xu t kinh doanh và i s ng ng i lao ng.

- Ki m tra, giám sát các công tác ho t ng kinh doanh c a Công ty theo úng quy nh c a i u l Công ty.

K t qu ho t ng kinh doanh n m 2018

T ng doanh thu: 335,669 t ng

L i nhu n tr c thu : 24,62 t ng

L i nhu n sau thu t: 20,093 t ng

*** Qu n tr ngu n nhâ n l c**

H i ng qu n tr , Ban i u hành Công ty n nh, ho t ng t t. T ng s lao ng bình quân n m 2018 là 205 ng i, vi c làm và thu nh p c a ng i lao ng luôn b o m, các ch , chính sách i v i ng i lao ng c th c hi n y , ú ng quy nh.

*** Công tác tài chính:**

Báo cáo tài chính c a Công ty k t thúc ngày (31/12/2018) c l p theo H th ng chu n m c ch K toán Vi t Nam, c Công ty TNHH Ki m toán & K toán ACC ki m toán cho th y:

T ng tài s n (31/12/2018):	214,087 t ng
Trong ó: - Tài s n ng n h n:	126,874 t ng
- Tài s n dài h n:	87,212 t ng
T ng ngu n v n:	214,087 t ng
Trong ó: - N ph i tr :	122,334 t ng
- Ngu n v n ch s h u:	91,753 t ng

*** Qu n lý v n t i các Công ty liên k t:**

Tính n th i i m 31/12/2018 t ng ngu n v n góp vào Công ty c ph n Chu Lai là 5,32 t ng, chi m t l 49,09 % v n i u l .

Ngành ngh kinh doanh ch y u: Khai thác, ch bi n á xây d ng...

K t qu kinh doanh n m 2018:

T ng doanh thu: 30,13 t ng, b ng 83,71% k ho ch

L i nhu n tr c thu : 6,32 t t ng, b ng 180,63 k ho ch

L i nhu n sau thu : 4,96 t ng

Vi c u t , góp v n vào Công ty c ph n Chu Lai nh m giúp Công ty ch ng c ngu n nguyên li u á u vào cho s n xu t bê tông, trong n m 2018 ã áp ng c g n nh 100% nhu c u nguyên li u á cho s n xu t c a Tr m bê tông c a Công ty t i à N ng.

*** Công tác u t :** u t mua m i xe b m bê tông, xe b m t hành, xe tr n bê tông, xe bán t i, tr m tr n bê tông 120m³/gi , xây d ng c s h t ng tr m tr n Bình D ng -Th ng Bình... T ng giá tr u t kho n 34,16 t ng

*** Tình hình c phi u và l ng c ph n c a Công ty:** Theo s li u do Trung tâm L u ký ch ng khoán Vi t Nam ch t ngày 20/9/2018, c c u c ô ng th hi n nh sau:

- T ng s c phi u ang l u hành:	6.518.586 c phi u
- S l ng c phi u qu	39 c phi u
- T l s h u nhà u t t ch c:	59,22%

- Tỷ lệ số nhà xuất cá nhân: 40,77%
- Tỷ lệ số nhà xuất trong nước 84,32%
- Tỷ lệ số nhà xuất nước ngoài 15,67%

*** M t s v n H i ng qu n tr c n chú ý:**

- Các chỉ tiêu kinh tế không kế hoạch và thực hiện năm 2017.
- Công tác xuất nhập khẩu còn chậm do khách quan, song mặt phân công do cán bộ chuyên trách đảm bảo không có.
- Công tác bổ sung kinh nghiệm cán bộ lãnh đạo, cán bộ chuyên môn còn chậm và số lượng hạn chế khi các dự án xuất nhập khẩu vào hoạt động.
- Công tác mở rộng sản xuất ngành nghề mới không ngừng, tìm kiếm thị trường mới còn hạn chế.
- Công tác thu hút công nhân vẫn còn hạn chế.

IV. PH N G H N G H O T N G C A H I N G Q U N T R N M 2019

H QT trình các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh như sau:

- Tổng doanh thu : 370 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 27 tỷ đồng.
- Chi phí : Tỷ lệ 20%/vốn đầu tư.

*** thể hiện các chỉ tiêu trên, H QT số chỉ đạo của Ban điều hành thể hiện các nhiệm vụ sau:**

✓ Ủy ban công tác quản lý, giám sát và chỉ đạo hoạt động của Ban điều hành và bộ máy giúp việc của Công ty, bám sát chỉ đạo Ủy ban Quản lý và chỉ đạo của Hội đồng quản trị năm 2019 thông qua.

✓ Ủy ban chỉ đạo phát triển và mở rộng thị trường. Xác định mục tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty, đa dạng hóa ngành nghề, mở rộng sản xuất kinh doanh có hiệu quả, lợi nhuận ngày càng tăng, đem lại lợi ích kinh tế cho nhà xuất khẩu, tạo việc làm và thu nhập cho người lao động trong nước, thể hiện tốt chính sách thu hút vốn đầu tư của Nhà nước, cụ thể:

- Duy trì các sản phẩm và gia tăng thị phần cung cấp bê tông tại thị trường à Nẵng. Ủy ban hoạt động sản xuất kinh doanh của Xí nghiệp bê tông Chu Lai; Xí nghiệp bê tông Tam Kỳ tại Khu công nghiệp Thuận Yên, thành phố Tam Kỳ; Nhà máy bê tông tại xã Bình Định, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam. Ủy ban nhanh tiến xây dựng nhà máy bê tông tại Khu công nghiệp Sài Gòn - Dung Quất vào hoạt động vào cuối quý I/2019.

- Quan tâm chăm lo nguồn nhân lực kỹ thuật, tinh thần cho người lao động ngày một tốt hơn. Bám sát chỉ đạo, chính sách thu hút và giữ người lao động. Phấn đấu nâng mức thu nhập cho người lao động ngày càng tăng.

- Ưu tiên xuất nhập kinh nghiệm lãnh đạo và cán bộ chuyên môn mới, bổ sung cho các nhà máy bê tông mới và các dự án mới để phát triển và tăng cường doanh nghiệp trở thành nhân viên mới hàng đầu của bê tông tại thị trường miền Trung.

* Hội đồng Quản trị bám sát những quy định trong Điều lệ Công ty và Quy chế làm việc của Hội đồng Quản trị để chỉ định các công việc sau:

✓ Tổ chức các phiên họp thường kỳ ít nhất một quý một lần thường luôn thông qua các báo cáo, kế hoạch, chi tiêu kế toán và tài chính và các Nghị quyết của Hội đồng.

✓ Tổ chức các phiên họp với Ban điều hành khi cần thiết giám sát hoạt động và đảm bảo việc tuân thủ đúng các quy định của Hội đồng.

✓ Chọn việc chỉ định các hoạt động sản xuất kinh doanh một cách hiệu quả nhất, đồng thời giám sát, hỗ trợ Ban điều hành cũng như các cán bộ quản lý khác nhằm hoàn thành và phấn đấu vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 này.

*** Nhân viên và sản phẩm:**

- Bảo toàn nhân viên chính sự và sản phẩm hiệu quả nhân viên. Xây dựng môi trường nhân viên áp dụng kế toán cho nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tỉ lệ kiểm soát chi tiêu và quản lý chi phí sản xuất kinh doanh.

* **Công tác mua sắm:** Tiếp tục đầu tư mua thêm xe vận chuyển bê tông; xe bơm bê tông, xe xúc lật; xây dựng nhà máy bê tông tại Khu công nghiệp Sài Gòn – Dung Quất, thực hiện các công tác bảo vệ môi trường, và đầu tư toán khoản 25,9 tỷ đồng.

*** Công tác tổ chức, lao động, tiền lương và chính sách:**

- Bộ máy tổ chức: Kiến toàn mô hình tổ chức cho phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh hiện nay. Tăng cường công tác tuyển dụng ào tạo bổ sung cho bộ máy lãnh đạo, chuyên môn của các đơn vị Tam Kỳ, Thành Bình và Dung Quất.

- Công tác tiền lương và chính sách: Tiếp tục xem xét thực hiện chính sách lương khoán nhằm gắn kết tăng trưởng và lợi ích công việc, nâng cao hiệu suất lao động. Đồng thời thực hiện các chính sách cho Người lao động theo quy định của pháp luật.

*** Phát triển thị trường hiệu quả và văn hóa Công ty:**

- Khuyến khích các hoạt động đầu tư cho quảng bá thị trường hiệu quả, mở rộng thị trường nhằm thúc đẩy kinh doanh nâng cao giá trị Công ty.

- Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động và chính sách đãi ngộ nhân công tác thi đua khen thưởng và công tác xã hội từ thiện.

- Tạo niềm tin cho các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên hoạt động văn minh và phát triển.

à Ngày, ngày 01 tháng 4 năm 2019

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CH T CH

Hà Nam

à Nẵng, ngày 5 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SXKD NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019 CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Tình hình kinh doanh năm tháng đầu năm 2018 không đạt thu nhập lớn, mức độ kinh tế vẫn ổn định và phát triển, mức độ bê tông thi công tại thị trường Quảng Nam – Đà Nẵng giảm sút nhiều so với năm cùng kỳ, doanh thu bán hàng tại thị trường Đà Nẵng giảm nhiều do phần lớn hình thức kinh doanh chính trực tiếp và quy hoạch thị trường cấp phép nhà cao tầng trong nội ô thành phố, những dự án vốn ngân sách thì hạn chế, chỉ còn vài ba dự án lớn cấp phép trước 2018 triển khai thi công, còn lại là những dự án nhỏ và nhà dân. Do mức độ giảm, thị trường Đà Nẵng lại xuất hiện nhiều nhà cung cấp bê tông ngoài Bắc vào để nâng cao chất lượng nhà cung cấp bê tông tại Đà Nẵng lên gần 12 đơn vị, cạnh tranh khốc liệt làm ảnh hưởng nhiều đến doanh thu và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Tuy nhiên, công ty vượt lên những khó khăn, đã thực hiện đúng chỉ định của chủ đầu tư và đã tận dụng, khai thác hết tiềm năng của bê tông tại các thị trường Nam Hải An và Tam Kỳ bằng việc chủ đầu tư nhà máy tại những vùng trọng điểm trên góp phần mang lại doanh thu và hiệu quả kinh doanh, các ngành chính như: kết cấu HQT và thi công ra nh sau:

I. Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2018:

1. Sản xuất kinh doanh bê tông (dựa trên tình hình tài chính công ty tính đến 31/12/2018)

Các chỉ tiêu cơ bản	vt	Năm 2017	Năm 2018	Kế hoạch năm 2018	Tỷ lệ 2018 so với 2017	Tỷ lệ so với kế hoạch cả năm 2018
1/ Khối lượng bê tông	m ³	315.444	307.502	360.000	97,5%	85,4%
2/ Doanh thu bán hàng	Triệu đồng	338.088	335.669	385.000	99,3%	87,02%
3/ Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	25.814	24.620	30.000	95,4%	82,1%

Về cơ bản tất cả các chỉ tiêu tài chính đều không đạt kế hoạch và không bằng cùng kỳ năm thực hiện 2017. Sản lượng bê tông cung cấp năm 2018 đạt tính bằng 97,5% so cùng kỳ năm 2017, Tổng doanh thu đạt 87,02% kế hoạch; bằng 99,3% so với năm 2017, lợi nhuận trước thuế đạt 95,4% so với năm 2017; bằng 82,1% so với kế hoạch cả năm 2018.

2. Tình hình đầu tư:

Thực hiện chi trả đầu tư năm 2018, theo nhiệm vụ thi công công trình ra với tiến độ 30 tháng theo các danh mục dự kiến, trong đó vốn vay trung dài hạn là 14,7 tỷ đồng. Tập trung chủ yếu vào đầu tư mua sắm và giá trị xây lắp, sửa chữa và các chi phí trực tiếp

Tr m Bình D ng - Th ng Bình g n 5 t ng; xây t ng rào, nhà làm vi c, ng n i b Tam K giai o n 2 g n 3,3 t ng. Trong n m công ty c ng ã thanh lý 5 xe v n chuy n bê tông c hay h h ng ho t ng trên 10 n m v i giá tr 1,536 t ng và ut mua l i l l xe v n chuy n bê tông, 01 xe b m t hành và 01 xe b m c n 53 m do Trung Qu c s n xu t m i 100%, nh m thay th nh ng xe c và t ng c ng thêm xe v n chuy n và thi t b b m thi u h t cho 2 tr m bê tông Th ng Bình và Tam K . Còn vi c ut nhà máy t i Dung Qu t ã xong th t c DTM và tr ti n thuê t 01 l n, ang ti n hành xây d ng v n phòng, ã l p t xong ph n Tr m tr n vào cu i tháng 3/2019 a vào ho t ng áp ng và khai thác th tr ng này nh m t ng doanh thu cho công ty trong n m 2019.

DANH M C UT TÀI S N N M 2018

TT	N i dung	S l ng	Nguyên giá (ch a VAT)	V n vay	V n t có
I	Mua s m TSC				
1	T ng rào t i Tr m Qu ng Ngãi	1	124,065,727		124,065,727
2	Thi công b x lý n c th i - Tr m Hòa C m	1	183,270,909		183,270,909
3	Xe tr n v n chuy n bê tông mua t1 (tháng 2)	4	4,248,679,949	3,000,000,000	1,248,679,949
4	Mua l c b i xi m ng - Tr m Bình D ng	1	41,818,182		41,818,182
5	Nhà làm vi c tr m Bình D ng	1	187,260,000		187,260,000
6	Tr m tr n bê tông 120m ³ /h tr m Bình D ng	1	2,350,000,000		2,350,000,000
7	Nhà máy v n hành tr m Bình D ng (g 1)	1	471,519,382		471,519,382
8	Mua máy nén khí Puma	1	30,000,000		30,000,000
9	Tr m bi n áp 250KVA cho tr m bê tông Tam K	1	373,257,554		373,257,554
10	Xe tr n v n chuy n bê tông t 2 (tháng 4)	4	4,257,472,728	3,000,000,000	1,257,472,728
11	Xe b m t hành	1	2,121,354,172	1,500,000,000	621,354,172
12	Nhà làm vi c tr m Tam K (g 2)	1	2,791,793,636		2,791,793,636
13	Vít t i Tr m Bình D ng	1	68,181,818		68,181,818
14	ng dây và tr m bi n áp Tr m Bình D ng	1	901,080,734		901,080,734
15	Bê tông ng n i b tr m Tam K	1	530,537,581		530,537,581
16	Xe pick up.	1	889,723,636		889,723,636
17	Xe tr n v n chuy n bê tông t 3	3	3,249,300,000	2,200,000,000	1,049,300,000
18	Bãi c t li u	1	41,919,172		41,919,172
19	Máy nén khí 3000KN-Model: TYA-3000S	1	166,000,000		166,000,000
20	Xe b m c n Sany 53m	1	7,436,436,364	5,000,000,000	2,436,436,364
21	Nhà máy v n hành tr m Bình D ng (g 2)	1	562,461,818		562,461,818

22	Nhà thí nghiệm trạm Tam K	1	115,090,959		115,090,959
	Tổng cộng		31,141,224,321	14,700,000,000	16,441,224,321
	Chi phí dài hạn				
23	Tiền thuê hộ tầng kết thúc tại Trạm Quận Ngãi (49 năm) của 2 (tầng) nhà tầng (300 triệu năm 2017)		2,800,000,000		2,800,000,000
24	Tiền duy tu bảo dưỡng hàng năm 2018 - Trạm Quận Ngãi		49,600,000		49,600,000
25	Tiền bù hoa màu - Trạm Thành Bình		169,758,400		169,758,400
	Tổng cộng		3,019,358,400	0	3,019,358,400
	Tổng cộng		34,160,582,721	14,700,000,000	19,460,582,721

Tính đến ngày 31/12/2018, tài sản công ty có:

- + 41 xe vận chuyển bê tông, trong đó 5 chiếc sử dụng trên 10 năm.
- + 8 xe bơm cén, trong đó 2 xe sử dụng trên 10 năm.
- + 2 xe bơm tời hành xuất năm 2017 và 2018.
- + 1 Máy bơm ngang Cifa xuất 2001, sử dụng gần 20 năm.
- + 1 Máy bơm bê tông BSA2109H-D-211800806 xuất năm 2008, sử dụng gần 10 năm

3. Công tác quản trị, điều hành sản xuất kinh doanh

- Việc tổ chức thi công xuất mớng vào sản xuất các nhà máy bê tông kết cấu ra, mang lại doanh thu và giá trị gia tăng cho công ty.
- Hoạt động điều hành sản xuất cung ứng bê tông cho khách hàng đã có các bộ phận phân, xí nghiệp phối trộn tác, phối hợp ngày càng tốt hơn để cung cấp uy tín và khách hàng và tận dụng tối đa hiệu quả sử dụng thiết bị của công ty.
- Chất lượng bê tông cung ứng mớng, tốt hơn để tin cho khách hàng và không gây ra thị trường về tài sản công ty.
- Thiết bị và xe máy của công ty hoạt động lâu năm, nhất là xe bơm bê tông (có 8 xe, trong đó có 2 xe hoạt động trên 10 năm, 2 xe cén hàng năm) hay hỏng hóc nhiều vào mùa cao điểm, vì cơ sở hạ tầng không đáp ứng kết cấu, gây ra chậm trễ làm mất uy tín và hợp tác với khách hàng.
- Ý thức giữ gìn vệ sinh, an toàn của người lao động (lái xe và công nhân) tại công trường cung cấp bê tông chất lượng hay vì phạm vi khách hàng thường xuyên nhắc nhở gây mất uy tín công ty.
- Công tác bảo dưỡng, vệ sinh xe máy theo định kỳ và thường xuyên thi công chất lượng, do điều kiện cung cấp bê tông thường vào ban đêm là chính, ban ngày cấn xe vào phân nên lực lượng lái xe và công nhân phải thay ca không ách tắc công việc. Do vậy, lực lượng lao động của công ty tuyển dụng ngày càng đông, mà lực lượng công ty theo dõi quản lý chuyên nghiệp và kỹ thuật, có thể đảm bảo về giá trị nhân lực và trình độ lao động.
- Công tác bán hàng đã có sự tiến bộ nhất định khâu tiếp cận quản lý mặt khách hàng tiếp xúc phối hợp, tác nghiệp và giám sát tại Ban TG, lãnh đạo phòng ban, xí nghiệp, kỹ thuật viên phụ trách nhân viên cung cấp bê tông cho khách hàng hiện tại thì ưu tiên công nhân khách hàng. Tuy nhiên, vì tiến hành ôn tập thu hồi công

n còn ch m và g p không ít khó kh n do c thù c a ngành, m c dù ã dùng m i bi n pháp nh can thi p và y quy n cho các v n phòng lu t s òi giúp.

4. Công tác qu n lý tài chính doanh nghi p:

- Hàng tháng, hàng quý các báo cáo quy t toán tài chính u c công ty báo cáo H QT, Ban ki m soát xem xét, ki m tra y thông qua báo cáo tài chính tháng và quý.

- Công tác qu n lý tài chính k p th i, chính xác hoàn thành úng th i gian quy t toán ra báo cáo lên sàn ch ng khoán.

- Trong n m các kho n ph i thu khách hàng t ng so v i n m 2017. Vòng quay các kho n ph i thu n m 2017 là 3,33 vòng; n m 2018 là 2,86 vòng có ch m so v i n m tr c. Kh n ng thanh toán hi n hành c a n m 2018 là 1,2 l n có th p h n n m 2017 (1,5 l n), tuy nhiên cao >1, v n m b o v tình hình thanh toán c a công ty. Nguyên nhân: S d công n n 31/12/2018 là 131,6 t t ng nhi u so v i s d cu i n m 2017 (101,2 t), do n m 2018 công ty có cung c p cho nh ng nhà th u l n d án Nam H i An th i gian thanh toán ch m v i giá tr 20 t , còn l i h n 10 t là công n thu h i ch m nh ng n m tr c c a các khách hàng: công trình cao t c, h m chui, sân bay... (n 31/01/2019 các kho n ph i thu gi m thêm g n 60 t).

- Chi phí lãi vay n m 2018 là 3,99 t t ng 162,2% so v i n m 2017 (2,46 t), nguyên nhân ch y u là do công tác u t mua s m tài s n c nh n m 2018 là h n 31 t , h n g p ôi so v i n m 2017 (14,8 t). Vì c u t TSC u n m trong s phê duy t c a H QT hàng n m, nh m thay th tr m Hòa C m, c ng nh b sung m i cho các tr m Bình D ng và Qu ng Ngãi ho t ng. Vì c s d ng lãi vay trên doanh thu n m 2018 (1,19%) có cao h n 2017 (0,73%).

- Chi phí ti n l ng ph i tr cho ng i lao ng n m 2018 là 23,15 t . Nh v y t ng l ng th c chi 2018 b ng 100,6 % so v i k ho ch và b ng 98,2 % so v i n m 2017 (23,569 t). Nguyên nhân: L ng c b n t ng do s l ng lao ng t ng lên 38 ng i. Trong khi l ng n ng su t c a Công ty áp d ng theo n giá doanh thu và LNTT c H QT phê duy t hàng n m.

- V l ng trên doanh thu và hi u qu trên l ng thì: n m 2018 m t ng l ng chi ra t o 14,5 ng doanh thu và mang l i 1,06 ng l i nhu n tr c thu , so v i n m 2017 thì t o ra 14,3 ng doanh thu và 1,09 ng l i nhu n.

5. Công tác t ch c, lao ng ti n l ng:

- Công tác t ch c hành chính trong n m ã tuy n d ng thêm 40 ng i (ch y u là lái xe, k thu t và công nhân ng ng bê tông), ch m d th p ng lao ng 16 ng i. T ng s lao ng n (31/12/2018) là 217 ng i; b nhi m 2 tr ng h p 01 phó Phòng i u , 01 phó Phòng Tài chính k toán. Thu nh p bình quân l ng i kho ng 9,41 tri u ng/tháng, ch b ng 84,39% thu nh p so v i cùng k n m tr c. Vì c th c hi n lu t lao ng, pháp l nh b o h lao ng, ch b o hi m, an toàn lao ng th c hi n t t và không x y ra tai n n lao ng áng t i c nào.

6. V u t góp v n t i công ty c ph n Chu Lai:

T ng s n l ng khai thác n m 2018 là 147.500 m³ á các lo i, trong ó s n l ng á 1x2 cung c p chính cho Công ty CP Bê tông Hòa C m - Intimex. T ng doanh thu n m 2018 đ ki n c 30,135 t ng ch b ng 91,98% n m 2017, t 83,71% k ho ch t ra n m 2018; l i nhu n tr c thu TNDN là 6,322 t ng, v t 180,63 % k ho ch n m. Vì c u t góp v n t i Công ty CP Chu Lai là ch ng ngu n u vào á 1x2 và mang l i giá tr th ng d cho bê tông Hòa C m.

Giấy phép khai thác đã ban hành tháng 12/2018 hiện nay, công ty đang tiến hành lập hồ sơ gia hạn, nhưng đang bị trì hoãn vì thành phố thông báo mở đường mới trong diện quy hoạch bãi sạt lở đất trên địa bàn công trường. Hoạt động của công ty vẫn lâu và dài sẽ không ngừng.

7. Hoạt động chính của công ty và các thành viên của Công ty:

Ngoài việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, Công ty luôn chú ý đến công tác thành viên và công tác xã hội.

- Chi bộ công ty có 26 thành viên, luôn thực hiện tốt vai trò và nhiệm vụ trong công tác chính trị và sinh hoạt.

- Công đoàn Công ty đã hoạt động tích cực và thực hiện các vai trò của tổ chức quần chúng trong doanh nghiệp, là người đi đầu trong việc chăm lo lợi ích của người lao động, đã cử thành viên CBCNV thi đua lao động sản xuất, cùng Tổng Giám đốc ký thỏa thuận lao động tập thể, chăm lo tốt đời sống của CBCNV trong Công ty, bổ sung thực hiện tốt các chính sách chăm lo về đời sống của người lao động. Cùng ban Tổng Giám đốc Công ty triển khai thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, tiếp thu ý kiến theo Quy định của chính phủ một cách thẳng thắn xuyên suốt và thực hiện quy định thực tế.

- Chi đoàn thanh niên Công ty đã phát huy các vai trò xung kích trong mọi mặt công tác, tích cực tổ chức nhiều phong trào hoạt động sôi nổi như công tác xã hội, giao lưu văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, và các Chi đoàn bên, thu hút và tập hợp đông đảo thành viên, thanh niên tham gia sinh hoạt.

- Công tác xã hội: Trong năm 2018, tổ chức tặng 30 suất quà miễn thuế trị giá hàng triệu đồng cho các hộ nghèo và hàng 50 triệu đồng xây dựng nhà cho hộ nghèo phường Hòa Tây, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng, (đảm bảo người Công ty trực tiếp làm việc, sản xuất).

8. Đánh giá tình hình kinh doanh của công ty:

a. Thu nhập:

- Thành tựu của Công ty Hòa Cầm - Intimex các khách hàng tín nhiệm và chất lượng sản phẩm và khả năng cung cấp.

- Nhiệm vụ nhà máy cung cấp bê tông tốt các thiết bị nâng vận chuyển qua lại miễn phí của thiết bị, tận dụng tối đa hiệu quả thi công xe máy, giảm chi phí, tăng cường tranh và mang lại hiệu quả công ty.

- Tiếp tục thu hút và công nhân lành nghề có kinh nghiệm nhiều năm trong công việc.

- Khấu hao tài sản ít so với các đơn vị cùng ngành nghề.

- Có công ty Chu Lai cung cấp đá 1x2 tốt nhất nên nguyên liệu vào, tận dụng thi công tranh và tận dụng sản phẩm bê tông cho công ty.

b. Khó khăn:

- Thị trường bê tông Đà Nẵng và Quảng Nam có nhiều nhà cung cấp bê tông, mức cạnh tranh ngày càng khốc liệt, do nhu cầu bê tông ít nên nhiều doanh nghiệp bê tông bán phá giá và chờ lâu không duy trì hoạt động sản xuất, công ty phải cạnh tranh về giá bán nên thị trường hiện nay trên ngành doanh thu có chi phí hàng giảm nhiều so với những năm trước đây.

- Thị trường ngày càng xuất hiện nhiều đơn vị cung cấp cạnh tranh khốc liệt, dẫn đến việc bán hàng lại khách hàng mất lợi nhuận ngày càng khó khăn, vì các bộ phận thực hiện hàng ngày khó khăn, khách hàng thường lại khách hàng nhà cung cấp chờ chờ thanh toán. Mà các thủ tục ngành xây dựng là thanh toán khi kết thúc công việc, thời gian chờ quy toán thanh toán thường kéo dài làm nhàn rỗi và rỗng các khoản phí thu của công ty.

- Thị trường, phân ngành tín dụng và tín dụng trên 10 năm hay hàng hóa, chi phí sản xuất, không áp dụng kỹ thuật như cung ứng của khách hàng. Mặt khác, xu hướng hiện nay, các chủ đầu tư tập trung vào xây cao ốc, các nhà cao tầng... các nhà thầu xây dựng thích các thị trường chuyên dùng như xe buýt, cầu đường dài công suất lớn áp dụng tín dụng công nhanh và giảm chi phí nhân công nên công ty bắt đầu chuyển vốn sang lĩnh vực tranh giành các nhà đầu tư trên thị trường và Ngân và Quảng Nam.

- Vì chủ đầu tư mở thêm các trạm bê tông các vùng lân cận để thêm doanh thu và tận dụng hiệu quả sản phẩm thị trường và phòng tránh rủi ro mất thị trường nào đó suy giảm, chủ đầu tư mở thêm vào hoạt động như hình thành thị trường khu vực nhân sự và ngành thị trường cần thị trường có nhu cầu, nên nhân sự và chi phí đầu tư ban đầu tốn kém như ngân sách đầu tư ngay hiệu quả.

II Thách thức kinh doanh năm 2019

1. Kinh doanh năm 2019:

Vấn đề năm 2019 theo nhận xét tình hình kinh tế vĩ mô suy thoái và phát triển, nhu cầu bê tông thương phẩm thị trường Quảng Nam, Dung Quất sụt giảm so với những năm trước, hỗ trợ cho thị trường và Ngân giảm và cần là chìa khóa cho kinh doanh cho công ty, Ban TG cùng toàn thể CBCNV công ty triển khai các tiêu chí năm 2019 trình HĐQT và Hội đồng như sau:

CH TIÊU	VT	N M 2018	N M 2019	% SO N M 2018
1. Sản lượng	m ³	307	340	10,7
2. Tổng doanh thu	tiền	335	370	10,5
3. Lợi nhuận trước thuế TNDN	tiền	24,62	27	10,96
4. Chi phí tài chính	(%)	20	20	

2. Biện pháp triển khai thách thức kinh doanh năm 2019:

- Tiến hành lắp đặt Trạm 120m³/h tại Dung Quất hết quý 1/2019 đưa vào hoạt động nhằm mở thêm doanh thu cho công ty và hỗ trợ cho Trạm BT Chu Lai công suất nhỏ đang quá tải.

- Tăng cường công tác tiếp thị bán hàng tại thị trường và Ngân, Tam Kỳ, tập trung vào nhà thầu nhân nhậm doanh thu và xoay vòng vốn nhanh

- Tổ chức hiệu quả hoạt động sản xuất và cung ứng tốt, mở rộng thị trường mở rộng thị trường khách hàng cung ứng nhu cầu bê tông hiện.

- Tiếp tục tuyển dụng và đào tạo nâng cao cán bộ quản lý và kỹ thuật viên mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tiến hành các giải pháp giảm chi phí, thực hiện tiết kiệm chi phí giảm giá thành sản xuất, nâng cao tính cạnh tranh giá bán và mang hiệu quả cho công ty

- Tăng cường công tác quản lý vận hành nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, cần trên kết quả năm thực hiện và kế hoạch năm 2019, tiến hành giao kế hoạch (doanh thu, lợi nhuận, tài sản, tài khoản, tài khoản, tài khoản, tài khoản trích lập dự phòng, các khoản phí thu...) theo doanh thu các phòng ban, xí nghiệp, trạm trạm nhân nhậm doanh thu công tác quản lý, quản lý và trách nhiệm và là thước đo đánh giá mức độ hoàn thành công việc của các bộ phận. Bên cạnh đó, cùng với các phòng ban chuyên môn kiểm soát và có biện pháp kiên quyết trong việc ôn tập, thu hồi công nợ.

3. Nhiệm vụ, kiến nghị với HĐQT công ty:

- Đầu tư xây dựng Tr m Dung Qu t: móng tr m tr n, nhà làm vi c, b o v , t ng rào c ng ngõ, h th ng PCCC, i n, ng n i b , b s lý n c th i... d trù t ng giá tr xây l p kho ng 5,4 t

- Gia c h th ng ng vào tr m, h th ng PCCC tr m Bình D ng, Th ng Bình và Tam K kho ng 600 tri u.

- Xây d ng t ng rào, t ng ch n bãi cát c t li u t i tr m Hòa C m l t .

- Hi n nay, thi t b c a công ty dù ã t ng c ng và u t m i th i gian v a qua nh ng ch y u là thay th nh ng thi t b và xe c , vi c m r ng các tr m bê tông d n n thi u h t các xe v n chuy n và xe b m. t ng c ng thêm xe thi u h t chu n b cho Tr m Dung Qu t ho t ng, trong n m 2019 tùy theo m c c u c a th tr ng công ty xu t H QT cho mua m i thêm 01 xe b m c n >49m, 01 b m t hành, 05 xe v n chuy n bê tông, 01 xe xúc l t và 01 máy phát i n t m tính 18 t s có k ho ch c th trình H QT và i h i c ông.

- Mua 01 xe pickup bán t i, giá tr kho ng 650 tri u; 01 xe t i nh , giá 300 tri u ng ph c v cho ho t ng m r ng s n xu t kinh doanh c a công ty.

- Trong n m 2019, Ban i u hành công ty xin H QT duy trì h n m c v n vay 120 t , nh m t o i u ki n cho Công ty linh ho t trong vi c l a ch n lãi su t vay th p nh t các ngân hàng nh m gi m t i thi u chi phí vay, mang l i hi u qu cao h n trong ho t ng SXKD c ng nh u t m r ng công ty. Ban i u hành cam k t s d ng v n vay này úng m c ích SXKD c ng nh b o toàn v n c a công ty.

CÔNG TY CP BÊ TÔNG HOÀ C M – INTIMEX

Đà Nẵng, ngày 03 tháng 4 năm 2019

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty cổ phần bê tông Hòa Cẩm - Intimex
 - Mã chứng khoán: HCC
 - Địa chỉ trụ sở chính: Lô B6-5, Khu Công nghiệp Thuận Yên, phường Hòa Thuận, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam
 - Điện thoại: 84-(236) 367 00 00
 - Fax: 84-(236) 367 25 16
 - Người thực hiện công bố thông tin: Ngô Văn Long
2. Nội dung thông tin công bố: Công bố thông tin tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 03/4/2019 tại đường dẫn www.betonghoacam.com.vn của Công ty.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

*** Tài liệu đính kèm:**

Tài liệu liên quan đến nội dung
TTCB.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Ngô Văn Long

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày tháng 4 năm 2019

GI Y Y QUY N

V vi c tham d i h i ng c ông th ng niên n m 2019
Công ty c ph n Bê tông Hòa C m – Intimex.

Ng i/T ch c y quy n:.....
a ch :
i n tho i, Fax, Email.....
S CMND/ KKD
S h u s c ph n.....

Do không có i u ki n tham gia tr c ti p cu c h p i h i c ông th ng niên n m 2019
Công ty c ph n bê tông Hòa C m – Intimex, nay

Y QUY N CHO

Ông (Bà)
a ch
S CMND....., ngày c p....., n i c p.....
i n tho i, Fax, Email.....

c thay m t tôi/chúng tôi tham d và bi u quy t t i i h i ng c ông th ng niên
n m 2019 Công ty c ph n bê tông Hòa C m – Intimex v i t cách là i di n cho t t c s
c ph n mà tôi/chúng tôi ang s h u.

Ông (Bà) c y quy n trên có ngh a v th c hi n úng các n i dung quy ch làm
vi c c a i h i, không u c y quy n l i cho ng i khác và có trách nhi m thông báo l i
k t qu i h i cho ng i y quy n.

Gi y y quy n này ch có hi u l c t i i h i ng c ông th ng niên n m 2019
Công ty c ph n bê tông Hòa C m – Intimex; c l p thành 02 b n, m i bên gi m t b n
và có giá tr pháp lý nh nhau.

Ng i c y quy n
Ký & ghi rõ h tên

Ng i y quy n
Ký & óng d u (n u có)

Ghi chú:

- N u c ông là t ch c thì ghi tên t ch c, a ch và th tr ng n v ký tên óng d u.
 - Ng i nh n y quy n tham d i h i mang theo gi y y quy n này và CMND trình b ph n ki m tra t cách c ông.
- ng h g i ho c Fax gi y y quy n này v Ban t ch c i h i tr c ngày 18/4/2019 (02 ngày tr c i h i) theo s fax:0236 3672516 ho c liên h anh Nguy n Xuân Hi n theo s i n tho i:0982404237.

Số: /NQ-HC-HCC

à Nẵng, ngày 01 tháng 4 năm 2019

D ề nghị

Đ ề nghị
CHẤM DỨT CÔNG THỨC CÔNG NHẬN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG VÀ CEMENT - INTIMEX

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động nội hành của Công ty Cổ phần bê tông Hòa Cement - Intimex;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị năm 2018 của Công ty Cổ phần bê tông Hòa Cement - Intimex tổ chức ngày 20/4/2019;

Căn cứ Nội dung, chương trình nghị sự của Hội nghị Hội đồng quản trị năm 2019,

Sau khi nghe trình bày các báo cáo, ý kiến thảo luận của các thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bê tông Hòa Cement - Intimex đã tiến hành biểu quyết như nội dung thông qua:

QUYẾT ĐỊNH :

1/ Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2018 và phê duyệt hoạt động năm 2019;

2/ Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch kinh doanh năm 2019, trong đó có các chỉ tiêu chính và kế hoạch hoạt động năm 2019 như sau:

- Kết quả kinh doanh năm 2018 như sau:

Tổng doanh thu : 335,669 tỷ đồng

Lợi nhuận trước thuế : 24,62 tỷ đồng

- Dự kiến kế hoạch kinh doanh năm 2019:

Tổng doanh thu : 370 tỷ đồng

Lợi nhuận trước thuế : 27 tỷ đồng

3/ Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018

4/ Thông qua báo cáo hoạt động Ban kiểm soát năm 2018 và báo cáo thẩm định báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018.

5/ Thông qua báo cáo thù lao HĐQT và BKS năm 2018 và Dự toán thù lao HĐQT và BKS năm 2019:

Thù lao HĐQT và BKS năm 2018

* Tiền thù lao HQT: 286.000.000 ng

* Tiền thù lao BKS: 156.000.000 ng

- Bao gồm 12 tháng thù lao và 01 tháng thù lao nhân dịp Tết Nguyên Đán 2019

D. Toán thù lao HQT và BKS năm 2019

- Hội đồng quản trị:

Chức vụ: 10.000.000 ng/người/tháng

Thành viên: 6.000.000 ng/người/tháng

- Ban kiểm soát:

Trưởng ban: 5.000.000 ng/người/tháng

Thành viên: 3.500.000 ng/người/tháng

* Tiền thù lao HQT năm 2016: 286.000.000 ng

* Tiền thù lao BKS năm 2016: 156.000.000 ng

- Bao gồm 12 tháng thù lao và 01 tháng thù lao nhân dịp Tết Nguyên Đán 2020

6/ Thông qua Trình phân phối lợi nhuận năm 2018:

CHỈ TIÊU	Tỉ lệ %	Số tiền
Lợi nhuận sau thuế chia phân phối	100,00	20.093.417.594 ng
Phân phối lợi nhuận (trên lợi nhuận sau thuế)		
1. Trích tích: 28% trên vốn đầu tư kinh doanh	90,84	18.251.931.600 ng
2. Trích quỹ khen thưởng trên lợi nhuận, Trong đó:	5,22	1.050.000.000 ng
- Tiền cho HQT, BKS		800.000.000 ng
- Tiền cho CBCNV		250.000.000 ng
3. Trích quỹ phúc lợi trên lợi nhuận	1,99	400.000.000 ng
4. Trích quỹ đầu tư phát triển	1,95	391.485.994 ng

Dự kiến mức trích tích năm 2019: tối thiểu 20% trên vốn đầu tư kinh doanh hoặc phí tổn.

7/ Thông qua Trình chấp thuận kế toán:

8/ Thông qua nội dung Biên bản hội đồng thành viên năm 2019.

TM. HỒ THỊ NGUYỄN CƯỜNG
CHỦ TỊCH